

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017
REPORT ON ACTIVITIES OF THE BOARD OF MANAGEMENT IN 2017

I. Tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (“Công ty”) trong năm 2017
Performance of Interfood Shareholding Company (“the Company”) in 2017

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017/ Results of business operating activities in 2017

Chi tiêu <i>Description</i>	Kế hoạch 2017/ <i>Plan 2017</i>		Thực hiện 2017/ <i>Actual 2017</i>		Tỷ lệ <i>Ratio</i>
	USD	VND '000	USD	VND '000	%
Tổng doanh thu/ <i>Sales</i>	67,559,111	1,535,956,392	67,116,436	1,525,892,179	99%
Các khoản giảm trừ/ <i>Deductions</i>	4,567,461	103,841,219	4,627,558	105,207,528	101%
Doanh thu thuần/ <i>Net sales and services</i>	62,991,650	1,432,115,173	62,488,878	1,420,684,651	99%
Giá vốn hàng bán/ <i>Cost of goods sold</i>	42,051,207	956,034,182	40,383,801	918,125,713	96%
Lợi nhuận gộp/ <i>Gross profit</i>	20,940,444	476,080,992	22,105,078	502,558,938	106%
Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial income</i>	-	-	378,038	8,594,690	-
Chi phí hoạt động tài chính <i>Financial expenses</i>	132,290	3,007,620	516,978	11,753,484	391%
Chi phí bán hàng/ <i>Selling expenses</i>	16,772,086	381,313,366	14,524,848	330,222,418	87%
Chi phí quản lý doanh nghiệp <i>General & administration expenses</i>	2,004,274	45,567,173	1,581,185	35,948,250	79%
Lãi / (lỗ) từ hoạt động kinh doanh <i>Net operating profit/(loss)</i>	2,031,794	46,192,832	5,860,105	133,229,477	288%
Thu nhập khác/ <i>Other income</i>	120,264	2,734,200	59,176	1,345,361	49%
Chi phí khác/ <i>Other expenses</i>	1,483,255	33,721,800	248,933	5,659,481	17%
Lợi nhuận khác/ <i>Other loss, net</i>	(1,362,991)	(30,987,600)	(189,757)	(4,314,120)	14%
Lãi / (Lỗ) trước thuế <i>Profit/ (Loss) before tax</i>	668,803	15,205,232	5,670,348	128,915,357	848%
Chi phí thuế TNDN hiện hành <i>Current corporate income tax expenses</i>	-	-	612,329	13,921,299	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại <i>Deferred corporate income tax expenses</i>	(37,450)	(851,430)	(47,101)	(1,070,851)	126%
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế <i>Net profit/(loss) after tax</i>	706,253	16,056,662	5,105,120	116,064,909	723%
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số <i>Minority interest</i>	12,026	273,420	(1,088)	(24,743)	-9%
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm <i>Net Profit / (Loss) for the year</i>	694,227	15,783,242	5,106,209	116,089,652	736%

II. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (“HDQT”) của Công ty trong năm 2017/ Result of operational activities of the Board of Management (“BOM”) of the Company in 2017

1. Thông tin về thành viên HĐQT/ *Information about the members of the BOM*

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>BOM's member</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	Miễn nhiệm <i>Resignation</i>
1	Ông/ <i>Mr.</i> Toru Yamasaki	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>	9/4/2015	
2	Ông/ <i>Mr.</i> Hajime Kobayashi	Thành viên/ <i>Member</i>	9/4/2015	
3	Ông/ <i>Mr.</i> Hirotsugu Otani	Thành viên/ <i>Member</i>	9/4/2015	
4	Bà/ <i>Ms.</i> Nguyen Thi Kim Lien	Thành viên/ <i>Member</i>	15/8/2006	
5	Ông/ <i>Mr.</i> Takayuki Morisawa	Thành viên/ <i>Member</i>	10/4/2014	12/4/2017
6	Ông/ <i>Mr.</i> Yutaka Ogami	Thành viên/ <i>Member</i>	12/4/2017	

2. Hoạt động của HĐQT/ *Activities of the BOM*

HĐQT đã thực hiện các chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong năm 2017.

The BOM performed its functions, rights and obligations in compliance with laws, Company's Charter and the Resolutions of the General Assembly of Shareholders in year 2017.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2017 theo kế hoạch phát triển trung hạn năm 2016-2018 của Công ty.

Decided the strategies and business plan in 2017 following the mid-term business plan in 2016-2018 of the Company.

- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (“AGM-2017”)
Successfully organized the Annual General Meeting of Shareholders in 2017 (“AGM-2017”)
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc (“TGD”) và các thành viên Ban Giám đốc (“BGD”) điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.

Supervised, directed General Director (“GD”) and members of the Board of Directors (“BOD”) to run daily business operation of the Company.

3. Chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT/ *Activity expenses and remuneration of the BOM*

3.1 Chi phí hoạt động của HĐQT/ *Expenses on activities of BOM:*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Số tiền (USD) <i>Amount (USD)</i>	Ghi chú <i>Remarks</i>
1	Ông/ <i>Mr.</i> Toru Yamasaki	Chủ tịch <i>Chairman</i>	72,000	Phí biệt phái (từ 1/1 – 31/12/2017) <i>Secondment fee (from 1/1 - 31/12/2017)</i>
2	Bà/ <i>Ms.</i> Nguyen Thi Kim Lien	Thành viên <i>Member</i>	79,965	Lương (từ 1/1 – 31/12/2017) <i>Salary (from 1/1/2017 to 31/12/2017)</i>
3	Ông/ <i>Mr.</i> Takayuki Morisawa	Thành viên <i>Member</i>	11,613	Phí biệt phái (từ 1/1 – 28/3/2017) <i>Secondment fee (from 1/1 – 28/3/2017)</i>
4	Ông/ <i>Mr.</i> Yutaka Ogami	Thành viên <i>Member</i>	36,000	Phí biệt phái (từ 12/4 – 31/12/2017) <i>Secondment fee (from 12/4–31/12/2017)</i>
	Total		199,578	

Ghi chú: Phí biệt phái là khoản thanh toán của Công ty cho Kirin Holdings Company, Limited theo hợp đồng biệt phái, không trực tiếp chi trả cho các thành viên liên quan.

Notes: *Secondment fee is the payment of the Company to Kirin Holdings Company, Limited under secondment agreement, no being paid directly to the relating members.*

3.2 Thù lao của HĐQT/ *Remuneration of the BOM:* Không/ *Non*

III. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2017/ Resolutions of the BOM in 2017

Stt No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	RBM170222	22/2/2017	Ủy quyền ký chứng từ giao dịch ngân hàng của chi nhánh Hà Nội <i>Authorized signatories for banking transaction of Hanoi Branch</i>
2	RBM170310	10/3/2017	Thay đổi thành viên chủ chốt của Công ty <i>Change of key members of the Company</i>
3	RBM170323	23/3/2017	Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 <i>Organizing Annual General Meeting of Shareholders in 2017</i>
4	RBM170629	29/6/2017	Bổ nhiệm GD Kinh doanh và BGD nhiệm kỳ 2017-2019 <i>Appointing GM of Sales and structure of BOD tenure 2017-2019</i>
5	RBM171107	7/11/2017	Ủy quyền cho BGD đóng mở tài khoản ngân hàng của Công ty <i>Authorize the BOD to open, close bank accounts of the Company</i>

IV. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với TGD, và các thành viên BGD / Supervision over the GD and members of the BOD:**1. Phương thức giám sát/ Method of supervision:**

- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc khi cần thiết, trao đổi và thảo luận trực tiếp hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại và thư điện tử.
Through BOM meetings organized periodically or as necessary, discussion and consultation conducted directly or via telephone and electronic mail.
- Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của TGD và BGD về tiến độ thực hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
Through adequate, detailed and timely reports of GD and BOD reporting progress of business plan execution, pointing out its difficulties and obstacles as well as the causes and proposed solutions.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và BGD.
Collaboration with Supervisory Board in supervising the activities of GD and BOD.

2. Nội dung giám sát/ Contents of supervision:

Giám sát và đánh giá mức độ hiệu quả của TGD và BGD trong hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.

Supervision and evaluation of the operational efficiency of GD and BOD on management, execution of BOM resolutions, implementation of business plan and approved investment project.

3. Kết quả giám sát/ Results of supervision:

- TGD và BGD đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.
GD and BOD has fulfilled the targets and tasks assigned, conducted business operation in compliance with applicable laws and regulations of the Company.
- Dưới sự chỉ đạo của TGD và BGD, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

Under the management and direction of the GD and BOD, the Company has conducted its business activities as assigned, increased market shares for key products, diversified product portfolios and expanded distribution network to maintain and develop business operation.

V. Kế hoạch kinh doanh trong năm 2018/ Business plan in 2018

Trong năm 2018, Công ty đặt mục tiêu tăng doanh số và mở rộng thị trường nhằm tạo ra lợi nhuận kinh doanh cũng như tăng giá trị tài sản thương hiệu với các kế hoạch như sau:

In 2018, the Company aims at increasing its sales volume and expanding its market to generate operating profit as well as improve its brand equity with following strategies:

- Tăng doanh số và mở rộng thị trường bằng cách tối ưu hóa hệ thống phân phối, tăng cường hoạt động bán hàng và nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ kinh doanh.

Increase sales volume and expand market by optimizing distribution system, enhance selling activities and improve competencies of its sales team.

- Thực hiện giảm chi phí sản xuất và sử dụng hiệu quả chi phí bán hàng nhằm đảm bảo lợi nhuận.
Implementation of manufacturing cost reduction; and effective and efficient use of selling expenses to ensure profitability.

- Xây dựng chiến lược sản phẩm dựa trên nhu cầu khách hàng và phát triển hệ thống hỗ trợ thực hiện chiến lược thông qua chuỗi cung ứng nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh của IFS trong tương lai. Trong năm 2018, Công ty đầu tư thêm nguồn lực vào các hoạt động bán hàng, như hoàn tất triển khai DMS (Hệ thống Quản lý Phân phối) và các hoạt động tiếp thị nhằm gia tăng mức độ nhận biết thương hiệu của người tiêu dùng. Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp, do Công ty đã sử dụng hết số lỗ lũy kế trong năm 2017 nên thuế suất chính thức sẽ được áp dụng để tính thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành. Bên cạnh đó, thuế thu nhập hoãn lại sẽ được ghi nhận dựa trên dự kiến Công ty kinh doanh có lãi trong tương lai.

Build a product strategy based on consumer needs and develop systems to support the implementation of that strategy throughout the supply chain, leading to strengthened IFS competitiveness in the future. In 2018, the Company invests more resources in selling activities, such as completion of rolling out DMS (Distribution Management System) and marketing activities in order to enhance recognition of brands by consumers. Regarding corporate income tax, for accumulated loss in the past has been fully utilized in 2017, official tax rate is applied to the calculation of current CIT. Besides that, deferred tax asset is recognized considering the Company's future profitability.

Công ty dự kiến tổng doanh thu sẽ đạt khoảng 1.658 tỷ đồng (tăng khoảng 9% so với năm 2017) và lãi trước thuế trong năm 2018 khoảng 100 tỷ đồng.

Total gross sales is expected to be approximately VND 1,658 billion (increase of approximately 9% compared to the year 2017) and profit before tax in 2018 is about VND 100 billion.

**CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOM**

(đã ký tên và đóng dấu/ signed and sealed)

YUTAKA OGAMI